

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 21/2021/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Giá Rai, ngày 18 tháng 05 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2020/TLST-DS, ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần KL

Địa chỉ trụ sở: số 40-42-44, Phạm Hồng Thái, phường VT V, thành Phố GG, tỉnh KG

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Minh C - chức vụ: Giám đốc chi nhánh Bạc Liêu

Người được ủy quyền lại: Ông Đinh Quốc T, chức danh: Trưởng phòng khách hàng cá nhân, doanh nghiệp

(Theo văn bản ủy quyền số 2440/UQ-CNBL ngày 21/10/2020)

Bị đơn: Ông Lê Tùng L sinh năm 1967

Bà Nguyễn Thị L2 sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp 20, xã PT, thị xã GR, tỉnh BL

Người đại diện theo ủy quyền của ông L và bà L2: anh Lê Minh L1 sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp 20, xã PT, thị xã GR, tỉnh BL

(Theo văn bản ủy quyền ngày 11/03/2021 và ngày 29/04/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Buộc ông Lê Tùng L và bà Nguyễn Thị L2 có nghĩa vụ liên đới trả tiền vay thế chấp theo hợp đồng tín dụng số 030/19/TĐTD/0200-8382 ngày 01/07/2019 với số tiền nợ gốc là 1.000.000.000 đồng, lãi trong hạn là 9.205.479 đồng, lãi phạt chậm trả là 784.357 đồng, lãi quá hạn là 143.145.205 đồng và tiền vay thế tín dụng theo hợp đồng

sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0511/19/BĐ/10008-8382 ngày 03/07/2019 với tiền nợ vốn gốc còn lại là 49.910.680 đồng, lãi phát sinh còn lại là 7.452.313 đồng, phí phạt chậm trả còn lại là 4.338.552 đồng, phí phạt vượt mức còn lại là 1.490.864 đồng. Tổng số tiền ông Lê Tùng L và bà Nguyễn Thị L2 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần KL (tạm tính đến hết ngày 10 tháng 05 năm 2021) là 1.216.327.451 đồng.

- Về thời gian và phương thức thanh toán sẽ được xem xét, ấn định ở giai đoạn thi hành án.

- Trường hợp ông Lê Tùng L và bà Nguyễn Thị L2 không trả nợ Ngân hàng TMCP KL thì cho thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 062/18/HĐTC-BDS/0200-4230 ngày 18/06/2018, tài sản thế chấp gồm: diện tích 2.894,9m² thuộc thửa 97; diện tích 535,6m² thuộc thửa 96, diện tích 15.361m² thuộc thửa 98, các thửa trên đều thuộc tờ bản đồ 23. Diện tích đất thực tế nêu trên bên bị đơn đang quản lý sử dụng tại ấp 20, xã PT, thị xã GR, tỉnh BL do ông Lê Tùng L đứng tên các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 606141 do Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai cấp ngày 01/10/2015; số BY 606143 do Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai cấp ngày 01/10/2015; số BY 606142 do Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai cấp ngày 05/10/2015. Hiện trạng đất thế chấp đã được thẩm định, khảo sát ngày 23/04/2021 không thay đổi so với thời điểm thế chấp vay Ngân hàng.

- Kể từ ngày 11 tháng 05 năm 2021 cho đến khi thanh toán hết khoản tiền nợ, ông Lê Tùng L và bà Nguyễn Thị L2 cùng chịu các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã ký kết thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng.

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015”

-Về án chi phí tố tụng: Buộc ông Lê Tùng L và bà Nguyễn Thị L2 cùng có nghĩa vụ nộp là 750.000 đồng (tiền thẩm định, khảo sát) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai để trả lại cho Ngân hàng TMCP KL.

-Về án phí dân sự có giá ngạch hoà giải thành: Ông Lê Tùng L và bà Nguyễn Thị L2 tự nguyện cùng liên đới chịu toàn bộ án phí hoà giải thành (làm tròn số) là 24.245.000đồng, mỗi người phải nộp là 12.122.500 đồng. Nhưng do bà Nguyễn Thị L2 là thân nhân liệt sĩ (con liệt sĩ) được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên theo quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 3 điều 12 của nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì bà Nguyễn Thị L2 được miễn nộp án phí đối với phần án phía bà L2 phải chịu, không được miễn nộp đối với phần án phí chịu thay ngân hàng TMCPKL. Vì vậy, bà Nguyễn Thị L2 phải nộp án phí là 6.061.250 đồng; Ông Lê Tùng L phải nộp số tiền án phí là 12.122.500 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Ngân hàng thương mại cổ phần KL không phải chịu án phí, Ngân hàng thương mại cổ phần KL đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 22.543.000 đồng theo biên lai thu số 0002141 ngày 17/11/2020 được hoàn lại đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND thị xã Giá Rai;
- Chi cục THA DS thị xã Giá Rai;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Yến Ngọc